

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 20 tháng 09 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Phú

Ông Nguyễn Văn Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Phong – Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 09 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 09 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1977, tại tỉnh Quảng Nam.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn U – SN: 1945 và bà Đỗ Thị A (đã chết); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị H1 – SN: 1980, có 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số: 21/L-ĐTTH ngày 07 tháng 04 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp. (Bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

Anh **Vũ Văn Th** – SN: 1993 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị **Đào Thị Kim T** – SN: 1991 là vợ của anh Th.

Địa chỉ: Thôn 07, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Vũ Văn Th1 – SN: 1971

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh Trần Văn Nh – SN: 1992

Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

Chị Đào Thị Ngọc A1 – SN: 2006

Người đại diện hợp pháp: Bà **Phan Thị Ph** – SN: 1955 là bà ngoại của chị A1.

Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đều có mặt).

Chị Trần Thị Thảo Y – SN: 2009 (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp: Ông **Trần Văn B** – SN: 1975 là bố đẻ của chị Y.

Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Chị Đoàn Thị T1 – SN: 2007

Người đại diện hợp pháp: Anh **Đoàn Văn L** – SN: 1995 là anh trai của chị T1.

Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đều có mặt).

Chị Trần Thị Kim H2 – SN: 2009

Người đại diện hợp pháp: Bà **Trần Thị Kim Th2** – SN: 1986 là mẹ đẻ của chị H2.

Địa chỉ: Thôn 02, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (đều có mặt).

Anh Trần Đình H3 – SN: 1988

Địa chỉ: Thôn 05, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh Lê Quốc Ph1 – SN: 1985

Địa chỉ: Số 62 H, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

Anh Đinh Thanh Ng – SN: 1992

Địa chỉ: Thôn 04, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 30/01/2021 Trần Văn H không có giấy phép lái xe, đã điều khiển xe máy kéo (xe công nông) biển kiểm soát 47MK2-4833, đi từ tuyến đường liên xã E, huyện Ea ra thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để chở hàng. Ngồi cùng ghế bên phải của H có anh Trần Văn Nh (là em trai của H) đi cùng. Khi đi đến đoạn đường, gần kênh mương, thuộc thôn 01, thị trấn E, H điều khiển xe máy kéo đi

lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình và đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 47F1- 449.23 do anh Vũ Văn Th điều khiển chạy ngược chiều, làm anh Th và xe mô tô ngã xuống đường, hậu quả anh Th tử vong.

Tại bản khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ 30 phút, ngày 30/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường bê tông liên xã thuộc thôn 01, thị trấn E, huyện E, đường bê tông rộng 3,9 mét, lề đường rộng 0,5m, đường thẳng chạy theo hướng Đông Nam – Tây Bắc, Đông Nam đi thị trấn E, Tây Bắc đi xã E, huyện E đoạn đường không có biển báo giao thông đường bộ, dọc các cột điện ở dãy nhà dân hướng Đông Bắc có lắp đặt đèn điện đường chiếu sáng.

Lấy trụ điện số 476ESO/43 và mép đường hướng Đông Bắc làm mép chuẩn. Tiến hành khám nghiệm theo hướng từ Đông Nam đến hướng Tây Bắc (từ trước ra sau), từ Tây Nam đến Đông Bắc (từ trái sang phải).

Tại hiện trường phát hiện 01 chiếc xe máy kéo tay lái vô lăng, biển kiểm soát 47MK2-4833 đậu sát lề đường bên trái, bánh trước bên trái cách mép chuẩn 3,07m về hướng Tây Nam, bánh sau bên trái của xe cách mép chuẩn 2,86m, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc (vị trí số 1).

Xe máy kéo dài 6,1m, trong đó phần thùng xe dài 3,5m, rộng 1,85m, cao 1,72m, trên thùng xe không chở vật gì. Kiểm tra thùng xe máy kéo thấy tại thanh trụ tròn bằng kim loại ở mặt trước thùng xe bên trái có dấu vết màu đỏ (nghĩ là máu) kích thước (4x3cm), cao cách mặt đất 1,3m, tại vị trí này phát hiện 01 mảnh chất rắn trắng đục (mảnh xương) kích thước (0,2x0,3cm), trên thùng xe phát hiện 01 khúc gỗ tròn dài 45cm, đường kính 6cm, một đầu bằng, một đầu bị gãy, dấu vết nham nhở. Trên thùng xe rải rác các mảnh nhựa màu đen, kích thước (0,2x0,4cm) đến (6x7cm). Xe máy kéo có 06 bóng đèn, thùng xe không lắp bóng đèn, trong đó: 02 bóng đèn ở đầu xe và 04 bóng đèn sát vô lăng tay lái, mỗi bên 02 bóng, tại thời điểm khám nghiệm, các đèn không sáng.

Tâm sau bên trái của xe máy kéo 19,5m về hướng Tây Bắc sát mép đường bên trái phát hiện 01 hộp đèn xi nhan của xe mô tô (vị trí số 02), có kích thước (14x27x7cm). Cách (vị trí số 2) là 4,64m về hướng Bắc, cách mép chuẩn 2,68m về hướng Tây Nam phát hiện thấy 01 quạt nước của xe máy kéo, kích thước (18x22x7cm).

Cách (vị trí số 3) 3,5m về hướng Tây Bắc, cách mép chuẩn 1,79m về hướng Tây Nam phát hiện 01 tấm kim loại hình chữ nhật, kích thước (71,5 x24cm), dày 3cm (vị trí số 4) trên bề mặt tấm kim loại có các dấu vết trầy xước trên diện (59x24cm), tấm kim loại có 02 chốt bản lề.

Cách (vị trí số 4) là 3,3m về hướng Tây Bắc phát hiện 01 tử thi nam giới (vị trí số 5), tử thi nằm ngửa, đầu hướng Đông Bắc, hai chân duỗi hướng Tây Nam, hai tay dang ngang, gót chân cách mép chuẩn 1,7m về hướng Tây Nam, cách mốc chuẩn 22,67m. Cách gót chân phải của tử thi 10,45m về hướng Tây Bắc trên khu đất trống phát hiện 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47F1-449.23.

Cách mép chuẩn 1,51m về hướng Tây Nam, cách (vị trí số 4) là 2,34m về hướng Đông Nam, cách mốc chuẩn 17,43m về hướng Tây, tại vị trí này có nhiều mảnh nhựa trong suốt và nhiều mảnh nhựa nhỏ li ti (các mảnh nhựa kích thước khác nhau), đây là điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô và xe máy kéo, tương ứng với mặt đường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 81 ngày 23/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Vũ Văn Th ngưng hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương, chấn thương sọ não nặng, chấn thương hàm mặt, dập, vỡ khí quản. Nhiều vết thương, chấn thương khác do tai nạn giao thông.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã tạm giữ: 01 chiếc xe máy kéo biển kiểm soát 47MK2-4833; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 47F1-449.23; 01 hộp đèn xi nhan; 01 quạt nước; 01 tấm kim loại; 01 tấm kính mũ bảo hiểm; 01 thanh kim loại; 01 mảnh chất rắn màu trắng đục, 01 hộp đèn trước và các mảnh vỡ của phương tiện; một số mảnh vỡ nhựa trong suốt.

Ngày 04/06/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp ra Quyết định xử lý vật chứng số: 20/QĐ-ĐTTH trả lại cho: Trần Văn H 01 chiếc xe máy kéo; 01 quạt nước xe máy kéo; 01 tấm kim loại và 01 thanh kim loại. Chị Đào Thị Kim T (vợ của anh Vũ Văn Th) 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47F1-449.23; 01 tấm kính và mũ bảo hiểm; 01 mảnh chất rắn màu trắng; 01 hộp đèn trước xe mô tô và các mảnh vỡ nhựa trong suốt của xe mô tô.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 19/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Đào Thị Kim T trình bày: Chồng chị là anh Vũ Văn Th ngày 30/01/2021 chạy xe máy từ huyện E về nhà, trên đường đã bị xe máy kéo của bị cáo Trần Văn H va chạm dẫn đến tử vong, việc tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo H. Khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình số tiền 120.000.000^d, gia đình thấy mức bồi thường trên là thỏa đáng nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm các khoản gì khác về phần dân sự. Về hình phạt gia đình đã có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị Trần Văn H như nội dung bản cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Trần

Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số: 20/QĐ-ĐTTH ngày 04/06/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp về việc trao trả tài sản là 01 chiếc xe máy kéo; 01 quạt nước xe máy kéo; 01 tấm kim loại và 01 thanh kim loại cho chủ sở hữu hợp pháp Trần Văn H. 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47F1-449.23; 01 tấm kính và mũ bảo hiểm; 01 mảnh chất rắn màu trắng; 01 hộp đèn trước xe mô tô và các mảnh vỡ nhựa trong suốt của xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp chị Đào Thị Kim T (vợ của anh Vũ Văn Th).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì thêm, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Vũ Văn Th1 tại phiên tòa, ông Th1 cũng có lời khai ủy quyền cho chị Đào Thị Kim T tham gia tố tụng nên không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung, hành vi: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi của mình vào khoảng 21 giờ, ngày 30/01/2021, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, có sử dụng rượu bia, đã điều khiển xe máy kéo (xe công nông) biển kiểm soát 47MK2-4833, đi từ xã E, huyện E ra thị trấn E, huyện E để chở hàng. Ngồi cùng ghế bên phải của H có anh Trần Văn Nh (là em trai của H) đi cùng. Khi đi đến đoạn đường gần kênh mương, thuộc thôn 01, thị trấn Ea, bị cáo điều khiển xe máy kéo đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình (tại bản khám

nghiêm hiện trường là 0,44m), đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 47F1- 449.23 do anh Vũ Văn Th điều khiển chạy ngược chiều, làm anh Th và xe mô tô ngã xuống đường, hậu quả anh Th tử vong.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe khi trong người có nồng độ cồn mà điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là rất nguy hiểm đối với những người cùng tham gia giao thông nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 21 giờ, ngày 30/01/2021 bị cáo đã điều khiển xe máy kéo biển kiểm soát 47MK2-4833, đi từ xã E ra thị trấn E, lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình đã va chạm với xe mô tô, biển kiểm soát 47F1- 449.23 do anh Vũ Văn Th điều khiển chạy ngược chiều hậu quả anh Th tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, điểm g khoản 3 Điều 6 nghị định 100/2019/NĐ-CP. Hành vi của bị cáo thể hiện nguy hiểm, được quy định ở tình tiết định khung hình phạt như “*Không có giấy phép lái xe theo quy định; Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*”. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã đến công an đầu thú, bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi gia đình người bị hại và tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, việc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với sự phối hợp của gia đình cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: 01 xe máy kéo biển kiểm soát 47MK-24833; 01 quạt nước xe máy kéo; 01 tấm kim loại và 01 thanh kim loại bị cáo Trần Văn H là chủ sở hữu. 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 47F1-449.23 của ông Vũ Văn Th1 (bố của anh Vũ Văn Th), ông Th1 đã cho anh Th chiếc xe mô tô này, anh Th đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1; 01 tấm kính và mũ bảo hiểm; 01 mảnh chất rắn màu trắng; 01 hộp đèn trước xe mô tô và các mảnh vỡ nhựa trong suốt của xe mô tô chị Đào Thị Kim T (vợ của anh Vũ Văn Th) là chủ sở hữu. Ngày 04/06/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 20/QĐ-ĐTTH, trả lại tài sản trên cho bị cáo Trần Văn H, chị Đào Thị Kim T là phù hợp cần chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000^d (*Một trăm hai mươi triệu đồng*), bao gồm tiền chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng mà người bị hại có nghĩa vụ cấp dưỡng. Tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác. Xét việc bồi thường trên là tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số: 20/QĐ-ĐTTH ngày 04/06/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp về việc trao trả tài sản là 01 chiếc xe máy kéo; 01 quạt nước xe máy kéo; 01 tấm kim loại và 01 thanh kim loại cho chủ sở hữu hợp pháp Trần Văn H. 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47F1-449.23; 01 tấm kính và mũ bảo hiểm; 01 mảnh chất rắn màu trắng; 01 hộp đèn trước xe mô tô và các mảnh vỡ nhựa trong suốt của xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp chị Đào Thị Kim T (vợ của anh Vũ Văn Th).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại anh Vũ Văn Th 120.000.000^d (*Một trăm hai mươi triệu đồng*), bao gồm chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng mà người bị hại có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện E;
- UBND xã E;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lưu Quốc Chinh